

Số: 78/KH-THLTK

Ngọc Thụy, ngày 14 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2022-2023

Căn cứ Quyết định số 746/QĐ-TTG ngày 03/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ văn bản số 3125/SGD&ĐT-VP ngày 22/9/2021 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Ứng dụng CNTT năm học 2022-2023.

Căn cứ Quyết định số 2383/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt đề án ứng dụng CNTT trong công tác lãnh đạo, quản lý điều hành, hướng tới chuyển đổi số quận Long Biên giai đoạn 2022-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 420/KH-UBND ngày 26/9/2022 của Ủy ban nhân dân quận Long Biên về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm thiết thực thực hiện đổi mới căn bản toàn diện đối với ngành Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên năm học 2022-2023;

Thực hiện kế hoạch số 30/KH-PGD&ĐT ngày 10/10/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2022-2023;

Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2022-2023 như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

- Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện để sẵn sàng áp dụng khi học sinh không thể đến trường; sử dụng tối đa lợi ích phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa nhà trường, GV với HS trong việc hướng dẫn học sinh tự học, giao nhiệm vụ về nhà với HS, kiểm tra đánh giá, phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục ngay cả trong điều kiện HS đến trường bình thường.

- Thực hiện việc đồng bộ theo đúng chuẩn kết nối dữ liệu của ngành GDĐT với các cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; Tăng cường sử dụng số điện tử, triển khai có hiệu quả số liên lạc điện tử tích hợp trên hệ thống phần mềm quản lý của Thành phố.

- Tổ chức cho giáo viên tích cực đóng góp tài nguyên để xây dựng nội dung kho học liệu điện tử Ngành; Phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào giảng dạy tại nhà trường.

- Tham gia sử dụng Hệ thống quản lý thông tin giáo dục trực tuyến của Ngành trong công tác quản lý, điều hành; thực hiện thông báo điểm học tập và rèn luyện miễn phí qua tin nhắn OTT, email và website trường học;

- Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động thi, kiểm tra. Đánh giá; tăng cường đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước triển khai thi, đánh giá trên máy tính có hiệu quả;

- Mỗi GV 1 tháng có ít nhất có 02 bài giảng điện tử được đăng trên kho tài nguyên điện tử của trường.

- Tiếp cận thực hiện một phần mô hình trường học điện tử.

- Tập huấn cho giáo viên phần mềm dạy học, các nguồn học liệu điện tử đã được kiểm duyệt.

2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị cơ sở giáo dục

- Thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành dạy và học theo đề án CNTT của quận Long Biên giai đoạn 2022-2026 đảm bảo triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp công nghệ vào các hoạt động của trường.

- Triển khai công tác số hóa trong trường học: Xây dựng kho tài nguyên học tập số, báo giảng điện tử, ...

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ sở dữ liệu Ngành Giáo dục (tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn> và <http://csdl.hanoi.edu.vn>).

- Thực hiện quản lý trường học trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục; Sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử tích hợp trên cơ sở dữ liệu Ngành tại địa chỉ <http://csdl.hanoi.edu.vn> (có thể dùng số in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng, đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc gắn chữ ký điện tử) ; Triển khai sử dụng phần mềm truyền thông eNetViet.

- Duy trì một phần mô hình THĐT gồm các nội dung:

+ Duy trì, cập nhật dữ liệu công thông tin điện tử thường xuyên.

+ Quản lý, khai thác, sử dụng trang thiết bị CNTT tại các phòng học.

+ Hệ thống camera giám sát hoạt động hiệu quả, ổn định.

+ Cơ chế bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị CNTT.

- Tham gia xây dựng các nguồn tài nguyên giáo dục, học liệu điện tử, các thư viện điện tử để chia sẻ dùng chung qua Website của Bộ tại địa chỉ <http://edu.net.vn>, của ngành giáo dục Hà nội tại địa chỉ <http://e-learning.hanoi.edu.vn>. Hướng dẫn các trường tải về các phần mềm thông dụng,

miễn phí các học liệu điện tử. Đồng thời huy động các đơn vị và giáo viên đóng góp tài nguyên giáo dục vào hệ thống dùng chung.

- Triển khai thu học phí không sử dụng tiền mặt (Theo công văn số 4511/SGD&ĐT-VP ngày 09/10/2019 của Sở GD&ĐT Hà Nội).

- Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, tổ chức sinh hoạt chuyên môn (sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình GD phổ thông 2018, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, ...)

- Trong công tác quản lý phần mềm học sinh trực tuyến cần thực hiện: Xây dựng qui định về nhập điểm, chế độ bảo mật những thông tin công khai trong sổ điểm điện tử; phân công từng thành viên rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

- Áp dụng và khai thác hiệu quả hệ thống phần mềm quản lý giáo dục bao gồm: Phần mềm Quản lý HS trực tuyến, Quản lý nhân sự, Phổ cập, Kế toán, Quản lý tài sản, ...

- Tiếp tục triển khai ứng dụng Google Drive trong đánh giá xếp loại công chức, viên chức, người lao động hàng tháng, ...

- Duy trì nề nếp trong việc cập nhật thông tin điều hành của Ngành; cập nhật kịp thời, chính xác thông tin CBQL của trường trên danh bạ điện tử của Ngành thông qua chức năng cập nhật danh bạ điện tử trên hệ thống <http://truyenthong.hanoi.edu.vn>

- Thường xuyên hướng dẫn, phổ biến cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của Sở GD&ĐT tại các địa chỉ www.hanoi.edu.vn. Thực hiện nghiêm túc việc gửi, nhận thông tin văn bản giữa Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT; Phòng và trường qua thư điện tử. Hàng ngày, thường xuyên mở hộp thư điện tử và truy cập website của ngành để cập nhật thông tin kịp thời.

- Tham gia đưa tin bài trên trang Website và cổng giao tiếp điện tử của phòng, của trường theo qui định.

- Khai thác website của trường thường xuyên, hỗ trợ có hiệu quả cho công tác dạy học và quản lý nhà trường (*Thông tư 06/2010/TT-BGDĐT ngày 26/02/2010 của Bộ GD&ĐT*); tích cực đưa thông tin (báo cáo, kế hoạch, hướng dẫn, thông báo...), viết tin bài lên trang Web của trường thlythuongkiet@longbien.edu.vn.

Tập huấn triển khai trang bị cho giáo viên phần mềm dạy học, các nguồn học liệu điện tử đã được kiểm duyệt.

- 100% GV sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến có bản quyền.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên sử dụng Internet tại nhà trường, các giáo viên cần tích cực, chủ động tham khảo và sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các môn học trên website <http://e-learning.hanoiedu.vn> để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi học tập.

- Ứng dụng CNTT tập huấn GV qua internet theo hướng dẫn số 21/2017/TT-BGDĐT; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn GV về hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS).

3. Đảm bảo cơ sở hạ tầng, trang thiết bị CNTT và truyền thông

- Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ cho ứng dụng CNTT và dạy môn tin học một cách hiệu quả và thiết thực. Cụ thể:

- Mỗi tổ bộ môn trong trường có 01 máy tính kết nối mạng Internet để giáo viên chuẩn bị bài giảng có ứng dụng CNTT.

- Chủ động đầu tư, thay thế máy tính hỏng trong phòng Tin học.

- Tăng cường trang bị máy tính có kết nối mạng Internet trong thư viện để thu hút giáo viên, học sinh xuống thư viện khai thác thông tin hướng tới thư viện cũng là nơi học tập, nghiên cứu của học sinh, giáo viên và nhằm phục vụ công tác dạy môn Tin học và ứng dụng CNTT trong quản lý, trong dạy và học.

- Thực hiện công tác bảo trì máy tính và các thiết bị CNTT, thực hiện ghi chép đầy đủ các thông tin vào sổ sách theo dõi máy móc của trường. Phân công rõ trách nhiệm của cán bộ, GV, NV trong việc khai thác sử dụng và bảo quản máy tính. Bố trí kinh phí cho sửa chữa, thay thế thiết bị CNTT và máy tính đã hỏng.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh và sao lưu dữ liệu.

II. CHỈ TIÊU

1. Thực hiện nối mạng Internet phục vụ dạy và học cho HS và GV

- Triển khai nối mạng Internet cho tất cả các máy, các bộ phận nhà trường: Ban giám hiệu, bộ phận văn phòng, phòng Tin học, phòng Đội, các phòng chức năng và 21 phòng học.

- Triển khai nối mạng nội bộ cho công tác quản lý và văn phòng nhà trường.

2. Xây dựng Giáo án ứng dụng CNTT:

- 100% GV có giáo án điện tử, mỗi tháng gửi về kho học liệu tổ, bộ môn: 4 bài giảng ĐT có chất lượng.

- Mỗi GV xây dựng mới 02 giáo án điện tử/ tháng, đăng tải trên kho học liệu trường.

- Các tiết thi GV giỏi, chuyên đề các cấp đều ứng dụng hiệu quả CNTT và sử dụng các đồ dùng dạy học khác.

- GV Tin học có một phần mềm phục vụ giảng dạy, học tập, giáo dục luật pháp đạo đức hoặc phục vụ quản lý.

- GV ứng dụng CNTT trong xây dựng lịch báo giảng, sổ SHCM.

3. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, yêu cầu đưa CNTT vào công tác quản lý:

- Đưa hệ thống hộp thư vào hoạt động nền nếp.
- Chuyển công văn hầu hết qua thư điện tử.
- Xử lý, giao nhiệm vụ từ CB, CV, GV, NV qua thư.
- Kiểm soát công việc qua hệ thống.

4. Công tác đào tạo bồi dưỡng CNTT cho CBQL, GV, NV

- Phấn đấu 100% CBQL và GV qua đào tạo, bồi dưỡng chương trình cơ bản và nâng cao ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và giảng dạy.

5. Cổng thông tin điện tử:

- Khai thác, cập nhật đầy đủ dữ liệu lên cổng thông tin điện tử của nhà trường (<http://thlythuongkietlongbien.edu.vn>).

- Phân công bộ phận viết, duyệt, đưa tin bài hàng tháng.

6. Kho học liệu – thư viện điện tử:

- Xây dựng và thực hiện lịch sử dụng các phòng (tuần/ngày/môn/ người sử dụng); Quy định mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 36 bài giảng điện tử, trong đó có ít nhất 01 bài giảng E-Learning/năm. 100% bài thao giảng, thi dạy giỏi, dạy chuyên đề của giáo viên phải sử dụng phương tiện hỗ trợ dạy học, trong đó có UD CNTT;

- Xây dựng kho học liệu: 100% các tổ xây dựng kho học liệu điện tử (tu liệu, bài giảng E-Learning, phần mềm công cụ, thí nghiệm ảo, SKKN...) và gửi lên cổng thông tin điện tử. Nhà trường thành lập tổ công tác quản lý kho học liệu điện tử của trường, tổ, khai thác và hướng dẫn khai thác tư liệu trên mạng, xây dựng các phần mềm dạy học theo từng bộ môn đưa vào kho tư liệu.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ

*** Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện CNTT gồm :**

- | | |
|---------------------------|-----------------------------|
| - Đ/c Đào Thị Huệ | - Hiệu phó: Trưởng ban |
| - Đ/c Trần Minh Tiến | - GV Tin học: Phó ban |
| - Đ/c Nguyễn Thuý Hồng | - TT văn phòng: Phó ban |
| - Đ/c Phạm hà Thu | - TTCM khối 1: Ủy viên |
| - Đ/c Lê Thuý Hằng | - TTCM khối 2: Ủy viên |
| - Đ/c Hà Minh Nguyệt | - TTCM khối 3: Ủy viên |
| - Đ/c Trương Thị Bích Hảo | - TTCM khối 4: Ủy viên |
| - Đ/c Lưu Thị Kim Oanh | - TTCM khối 5: Ủy viên |
| - Đ/c Đinh Thị Lệ Quyên | - TTCM khối chuyên: Ủy viên |
| - Đ/c Nguyễn Phương Thảo | - NVTV: Ủy viên |

***Phân công nhiệm vụ các thành viên :**

- Trưởng ban: Chịu trách nhiệm PT chung, quản lý phần thống kê báo cáo, chỉ đạo UDCNTT trong nhà trường.

- GV Tin học : Chịu trách nhiệm chính về CNTT. Triển khai các yêu cầu về CNTT tới GV và NV. XD và quản lý kho học liệu điện tử của trường, khai thác và hướng dẫn khai thác tư liệu trên mạng, xây dựng các phần mềm dạy học theo từng bộ môn đưa vào kho tư liệu nhà trường; tư vấn giáo án điện tử, bài giảng E-learning cho các tiết thi GVG cấp Quận, công TTĐT của nhà trường, ...

- Nhân viên văn phòng có trách nhiệm ứng dụng CNTT trong công tác văn phòng và kế toán, phần mềm Emis, thông tin trực tuyến đến GV, HS, CMHS.

- Nhân viên thư viện có nhiệm vụ phối hợp GVTH đưa học liệu vào kho tư liệu nhà trường.

- Các đ/c tổ trưởng CM có trách nhiệm triển khai các yêu cầu về ứng dụng CNTT trong giảng dạy tới GV trong tổ khối, viết bài về tổ mình phụ trách đăng trên công TTĐT của nhà trường.

***Công tác đào tạo bồi dưỡng:**

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực ứng dụng CNTT cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, tập trung vào một số nội dung chính:

- Đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành, nâng cao nhận thức về cơ quan điện tử, chính quyền điện tử cho CBGVNV.

- Chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên tiếp tục khảo sát, phân loại phù hợp đối tượng đáp ứng KLN VTVL chuẩn nghề nghiệp chương trình GDPT 2018 kỹ năng xây dựng bài giảng Elearning, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác.

- Tham gia tập huấn CNTT theo chuyên đề do PGD tổ chức, vận dụng sáng tạo nội dung tập huấn vào công tác dạy học.

- Tổ chức quán triệt và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT.

- Tổ chức có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học, đổi mới nội dung chương trình bồi dưỡng theo hướng thiết thực, cập nhật, ưu tiên sử dụng phần mềm mã nguồn mở, khai thác thông tin trên Internet, giới thiệu những địa chỉ hay, có ích với giáo viên. - Đào tạo về CNTT để tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Phân công đồng chí Phó Hiệu trưởng và đồng chí GV Tin học đảm nhận vị trí việc làm CNTT, mỗi tổ nhóm chuyên môn có giáo viên cốt cán về ứng dụng CNTT trong - giảng dạy.

2. Ứng dụng CNTT

- Tổ chức hướng dẫn cụ thể cho giáo viên sử dụng các trang thiết bị CNTT đã được đầu tư tại các phòng học vào quá trình dạy học nhằm kích thích sự sáng tạo, độc lập suy nghĩ, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của học sinh.

- Tổ chức các chuyên đề cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học, trong đó có sử dụng phương tiện CNTT một cách hợp lý, nhằm nâng cao chất lượng bài giảng.

- Phát động giáo viên xây dựng bài giảng Elearning, tổ chức phân loại, tuyển chọn sản phẩm thiết bị dạy học số và gửi dự thi cấp QG.

- Thường xuyên tổ chức các chuyên đề cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học, trong đó có sử dụng phương tiện CNTT một cách hợp lý, nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống phần mềm trong các trường: CSDL, quản lý thư viện trường học, Quản lý HS trực tuyến, Kế toán, ...

- Xây dựng, nâng cấp hoàn thiện một số phần mềm Quản lý chuyên ngành.

- Tổ chức các hoạt động hướng dẫn và khuyến khích giáo viên soạn bài giảng điện tử e-learning.

- Xây dựng kho dữ liệu điện tử tại khối lớp, bộ môn trong trường.

3. Thực hiện đánh giá hiệu quả khai thác, sử dụng trang thiết bị CNTT

- Thực hiện đánh giá khai thác các thiết bị dạy học CNTT hàng tháng trong nội dung đánh giá tháng của từng GVNV.

- Thực hiện khai thác có hiệu quả trang thiết bị CNTT tại các phòng học, hệ thống camera và cổng TTĐT.

4. Công tác đầu tư

- Tiếp tục duy tu duy trì, đầu tư bổ sung máy tính phòng Tin học.

- Rà soát, sửa chữa các máy chiếu cũ, bóng mờ.

- Tiếp tục nâng cấp mạng Internet tạo điều kiện cho GV ứng dụng CNTT hiệu quả trong giảng dạy.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học về CNTT và triển khai tới GVNV trong trường.

- Phân công rõ trách nhiệm đúng người, đúng việc.

- Tổ chức kiểm tra, thúc đẩy công tác CNTT trong các trường, các buổi tập huấn, bồi dưỡng CNTT cho GV cốt cán các nhà trường.

- Phổ biến thể lệ cuộc thi Thiết bị dạy học số do Bộ GD&ĐT phát động đến tất cả CBGVNV trường, đăng tải trên website trường.

- Đưa công tác CNTT vào đánh giá thi đua hàng tháng, cuối năm học.

2. Đ/c Trần Minh Tiên – GVTH-phụ trách CNTT

- Quản lý hệ thống các phần mềm trong nhà trường.

- Quản lý công thông tin điện tử trường.

- Tập huấn các nội dung CNTT tới GVNV.

3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, làm việc.

- Thường xuyên cập nhật những ứng dụng, phần mềm mới.

- Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các chỉ đạo, phân công của BGH về lĩnh vực CNTT trong nhà trường.

- Đảm bảo sử dụng hiệu quả, an toàn CSVC hiện đại của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2022-2023 của trường Tiểu học Lý Thường Kiệt. Đề nghị các đ/c CBGVNV nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đ/c báo ngay về BGH để giải quyết./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT Quận Long Biên – để báo cáo

- CBGVNV – để thực hiện

- Lưu: VP.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Đào Thị Huệ